

Số: /PA-UBND

Vĩnh Lại, ngày

tháng 6 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội trên địa bàn xã Vĩnh Lại

Thực hiện Công văn số 2916/STP-QLXLVPHC&KTDDTHPL ngày 22/6/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội, UBND xã Vĩnh Lại xây dựng Phương án điều tra, khảo sát tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập thông tin cơ bản về tình hình thi hành pháp luật nói chung về tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.
- Những hạn chế, bất cập trong việc tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.
- Những đề xuất, kiến nghị thực thi các chính sách, pháp luật nói chung nhằm hoàn thiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật nói chung về tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội phải đáp ứng những mục đích đã đề ra.
- Việc điều tra, khảo sát cần thực hiện trên nhiều đối tượng, nhiều vị trí khác nhau; bảo đảm việc điều tra, khảo sát được đa dạng, phong phú.
- Quá trình điều tra, khảo sát cần thực hiện đúng theo nội dung quy định trong Phương án được xây dựng.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT

1. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã.
- Nhân dân cư trú trên địa bàn xã.

2. Thông tin nhận dạng đối tượng điều tra, khảo sát

- Họ và tên/Doanh nghiệp;
- Độ tuổi/Năm sinh;
- Giới tính;
- Nơi cư trú;
- Nghề nghiệp/Lĩnh vực hoạt động;
- Nơi làm việc.

3. Thông tin về nội dung điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

3.1. Xem xét, đánh giá việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về tình hình thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.

- Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết.
- Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.
- Tính khả thi của văn bản.

3.2. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động phổ biến pháp luật.
- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật.
- Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

3.3. Xem xét, đánh giá về tình hình tuân thủ pháp luật về thực hiện chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội (về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế):

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.
- Mức độ hiểu biết, tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

III. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT VÀ THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại điều tra, khảo sát

- Thực hiện điều tra, khảo sát thông qua Phiếu điều tra, khảo sát *(theo mã QR Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân cư trú trên địa bàn xã)*.

- Phiếu điều tra, khảo sát được thiết kế thành các câu hỏi cụ thể, các phương án trả lời hoặc ý kiến của đối tượng được khảo sát. Nội dung các câu hỏi đưa ra rõ

ràng, khách quan, dễ hiểu, dễ trả lời, thể hiện đầy đủ các vấn đề thuộc nội dung điều tra, khảo sát; bảo đảm được mục đích điều tra, khảo sát; phù hợp với đối tượng được điều tra, khảo sát.

2. Quy trình điều tra, khảo sát

- Người thực hiện điều tra, khảo sát của UBND xã (công chức Tư pháp - Hộ tịch) quét mã QR khảo sát cho người trả lời phiếu, giải thích mục đích điều tra, khảo sát, nội dung yêu cầu để người trả lời phiếu tự lựa chọn phương án trả lời, bảo đảm khách quan, trung thực.

- Trước hoàn thành khảo sát, người thực hiện điều tra, khảo sát kiểm tra phiếu khảo sát. Trong trường hợp chưa được trả lời đầy đủ thì đề nghị người trả lời phiếu trả lời bổ sung.

- Khi hoàn thành, người thực hiện điều tra, khảo sát đề nghị người được điều tra, khảo sát cung cấp thông tin cá nhân và ghi vào danh sách, đồng thời đề nghị ký vào danh sách đã lập.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Công chức Tư pháp - Hộ tịch chủ trì điều tra, khảo sát phân loại điều tra, khảo sát theo đối tượng được hỏi (như: Nhóm đối tượng là cán bộ, công chức; viên chức; nhóm đối tượng là người dân) theo nhóm vấn đề, thống kê kết quả trả lời theo từng nhóm câu hỏi và nhóm đối tượng; đối chiếu kết quả trả lời của các đối tượng khác nhau về cùng nội dung để đưa ra nhận định về sự đánh giá của đối tượng được hỏi đối với nội dung được điều tra, khảo sát.

4. Loại phiếu điều tra, khảo sát

Phiếu điều tra, khảo sát được phát hành 02 mã QR gửi kèm:



Phiếu số 01 Mẫu phiếu dành cho người dân: Nội dung gồm có 17 câu hỏi, được thiết kế theo hình thức trắc nghiệm. Người trả lời câu hỏi có thể lựa chọn 1 hay nhiều phương án đối với từng câu hỏi và câu trả lời.

Phiếu số 02 Mẫu phiếu cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các đoàn thể trên địa bàn tỉnh: Nội dung gồm có 16 câu hỏi, được thiết kế theo hình thức trắc nghiệm. Người trả lời câu hỏi có thể lựa chọn 1 hay nhiều phương án đối với từng câu hỏi và câu trả lời.

5. Phương pháp điều tra, khảo sát

Người được phân công thực hiện điều tra, khảo sát thực hiện điều tra, khảo sát bằng các phương thức sau:

- Thực hiện điều tra, khảo sát tại từng cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công để thực hiện điều tra, khảo sát đối với người dân khi đến giao dịch thủ tục hành chính.

IV. THỜI GIAN ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT, THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời gian điều tra, khảo sát

Thời gian thực hiện điều tra, khảo sát bắt đầu từ ngày 24/6/2026 đến hết ngày 25/6/2026.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

Thời kỳ thu thập thông tin được tính từ thời điểm các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thực hiện thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.

3. Xử lý, tổng hợp thông tin

Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội; UBND xã tổng hợp, báo cáo đánh giá tác động tích cực, tác động tiêu cực của việc thi hành các quy định của pháp luật chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, có ý kiến chỉ đạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- UBND xã triển khai thực hiện lấy 20 phiếu khảo sát (05 dành cho cán bộ, công chức, viên chức; từ 10 đến 20 phiếu dành cho người dân).

- Giao cho Văn phòng HĐND&UBND (công chức Tư pháp - Hộ tịch) căn cứ vào Phương án tổ chức triển khai, thực hiện. Tổng hợp kết quả điều tra, khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát về Sở Tư pháp thành phố trước ngày 26/6/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội được thực hiện bằng nguồn ngân sách của địa phương khi thực hiện khảo sát.

Trên đây là Phương án điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội trên địa bàn xã năm 2026./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thuỳ Linh